



làng fèi

浪费

Verb · waste

Example Sentences

bú yào làng fèi shuǐ

不要浪费水。

Don't waste water.

qǐng bú yào làng fèi shí wù

请不要浪费食物。

Please don't waste food.

diǎn zhè me duō cài chī bù wán tài làng fèi le

点这么多菜吃不完，太浪费了。

Ordering so much food that we can't finish it is such a waste.

Trace each character, then write the word on your own.

浪	浪	浪	浪	浪	浪	浪	浪	浪	浪	浪
浪	浪									

费	费	费	费	费	费	费	费	费	费	费
费										